ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 461 /KH-UBND	*Thanh Hóa, ngày 25 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình "Hàng Việt vì người Việt" giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 29/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Hàng Việt vì người Việt" giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình "Hàng Việt vì người Việt" giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Chương trình), với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Cụ thể hóa các quan điểm, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 29/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với điều kiện thực tế, tiềm năng, lợi thế của tỉnh Thanh Hóa; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của các ngành, các cấp, các đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trong việc phát triển hệ sinh thái hàng Việt Nam và sản phẩm đặc trưng của tỉnh, đóng góp trực tiếp vào mục tiêu tăng trưởng "02 con số" của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

- Lấy người tiêu dùng làm trung tâm; lấy năng lực sản xuất nội tỉnh và việc bảo đảm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, yêu cầu về đo lường, truy xuất nguồn gốc và quy định của pháp luật chuyên ngành làm nền tảng. Phát huy vai trò chủ lực của kinh tế tư nhân, sự đồng hành của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) trong nội địa hóa chuỗi cung ứng; đẩy mạnh chuyển đổi số, thương mại điện tử xuyên suốt từ sản xuất đến phân phối, tiêu dùng.

- Gắn việc thực hiện Chương trình với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, địa phương, đơn vị; phân công nhiệm vụ rõ ràng, đúng chức năng, gắn với thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả.

- Ưu tiên hỗ trợ các ngành hàng có năng lực sản xuất, dư địa thị trường và khả năng lan tỏa tại tỉnh; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển thị trường trong nước, tận dụng các hiệp định thương mại tự do để nâng

chuẩn sản xuất, mở rộng thị trường. Gắn phát triển thương hiệu hàng Việt với sản xuất, tiêu dùng xanh, kinh tế tuần hoàn và phát huy giá trị di sản, làng nghề phù hợp với điều kiện của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng và phát triển hệ sinh thái hàng Việt Nam và các sản phẩm đặc trưng, thế mạnh của tỉnh Thanh Hóa bảo đảm chất lượng, có sức cạnh tranh thực chất, đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường và người tiêu dùng; hình thành các thương hiệu hàng hóa tiêu biểu của tỉnh được người tiêu dùng tin tưởng lựa chọn, đóng góp trực tiếp vào mục tiêu tăng trưởng "02 con số" của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Về tiêu dùng hàng Việt và phát triển thị trường nội địa

- Góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng bình quân tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 đạt 11,5%/năm trở lên, theo tinh thần Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh[1].

- Duy trì tỷ lệ hàng Việt Nam tại các siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh đạt trên 80%, tại các kênh thương mại truyền thống đạt trên 60%.

- Tỷ lệ tiêu dùng hàng Việt Nam trong một số ngành sản xuất của tỉnh đạt bình quân 65 - 75% tổng nhu cầu thị trường nội địa.

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu thị trường nội địa các ngành sản xuất hàng tiêu dùng Việt đạt bình quân 12 - 15%/năm.

- Trên 70% doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất hàng tiêu dùng trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử; phấn đấu 45% số doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực thương mại tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước.

- Hằng năm tổ chức lồng ghép chương trình kết nối cung - cầu hàng Việt theo ngành hàng ưu tiên và chương trình "Tuần lễ hàng Việt vì người Việt" vào các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành.

- Phấn đấu có ít nhất 100 doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn tỉnh được xác nhận tham gia bộ nhận diện "Hàng Việt vì người Việt" và công bố trên Nền tảng số hàng Việt Nam.

2.2. Về tiêu chuẩn và chất lượng sản phẩm

---

[1] Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa

- Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng thống nhất bộ nhận diện "Hàng Việt vì người Việt" theo tiêu chí và hướng dẫn của Bộ Công Thương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy định của pháp luật về truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn quốc gia có liên quan và quy định chuyên ngành; bảo đảm tính chính xác, minh bạch của thông tin và khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan.

- Phấn đấu có tối thiểu 03 doanh nghiệp tiêu biểu của tỉnh tham gia chương trình thương hiệu tiên phong "Hàng Việt vì người Việt".

2.3. Về chuyển đổi số và phân phối hiện đại

- Kết nối, liên thông, xác thực và cập nhật dữ liệu về doanh nghiệp, sản phẩm, kết quả đánh giá đáp ứng tiêu chí, truy xuất nguồn gốc, điểm phân phối và phản hồi của người tiêu dùng trên Nền tảng số hàng Việt Nam.

- Hỗ trợ các chủ thể của tỉnh tham gia hình thành và vận hành các gian hàng số chuyên ngành hàng Việt trên các sàn thương mại điện tử lớn theo Chương trình của Bộ Công Thương.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân doanh số thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh đạt 23 - 25%/năm, chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện truyền thông - Chiến dịch "Hàng Việt vì người Việt" trên địa bàn tỉnh

1.1. Triển khai sâu rộng chiến dịch truyền thông với thông điệp "Hàng Việt vì người Việt", lồng ghép với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", các sự kiện chính trị, văn hóa, du lịch, lễ hội và ngày mua sắm trực tuyến của tỉnh; phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương xây dựng các tuyến bài, chuyên đề, phóng sự về sản phẩm, doanh nghiệp, ngành hàng, vùng miền và xu hướng tiêu dùng hàng Việt; tăng cường cung cấp thông tin, dữ liệu và câu chuyện thực tế để báo chí khai thác.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các xã, phường, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

1.2. Phối hợp với sàn thương mại điện tử, nền tảng số, hệ thống phân phối và doanh nghiệp tham gia Chương trình để giới thiệu, quảng bá và kết nối tiêu thụ sản phẩm đáp ứng các tiêu chí của Chương trình; đảm bảo việc lựa chọn doanh nghiệp, sản phẩm công bằng, công khai, minh bạch theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, UBND các xã, phường, các doanh nghiệp tham gia Chương trình và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

1.3. Xây dựng chuyên trang, chuyên mục "Hàng Việt vì người Việt" trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa và các nền tảng số chính thức; phối hợp đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Định kỳ giới thiệu sản phẩm, doanh nghiệp đáp ứng tiêu chí của Chương trình, thương hiệu, làng nghề tiêu biểu, địa chỉ bán hàng uy tín và xu hướng tiêu dùng hàng Việt.

- Đơn vị chủ trì: Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các xã, phường, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

1.4. Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh cấp xã, trang thông tin điện tử và tài khoản mạng xã hội chính thức của UBND xã, phường để quảng bá sản phẩm của địa phương bằng các hình thức phát hành video ngắn, livestream phát trực tiếp, đồ họa thông tin, câu chuyện sản phẩm và trải nghiệm người tiêu dùng. Phối hợp phổ biến nội dung trên các kênh chính thức của Chương trình; khuyến khích sự tham gia của các nhà sáng tạo nội dung am hiểu ngành hàng.

- Đơn vị chủ trì: UBND các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

1.5. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, không gian trưng bày sản phẩm vùng miền và truyền thông số để lồng ghép quảng bá hàng Việt, các sản phẩm OCOP, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, quà tặng đặc trưng của tỉnh Thanh Hóa thông qua các sản phẩm, tour, tuyến du lịch, hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch và các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch lớn của tỉnh; hưởng ứng, triển khai chiến dịch "Người Việt Nam trải nghiệm du lịch Việt Nam" do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức. Lồng ghép giới thiệu sản phẩm, thương hiệu hàng Việt,

hàng Thanh Hóa gắn với di sản Thành Nhà Hồ được UNESCO ghi danh và làng nghề truyền thống phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

1.6. Tổ chức bình chọn, đề nghị cấp có thẩm quyền tôn vinh các sản phẩm, thương hiệu, doanh nghiệp tiêu biểu của tỉnh; khuyến khích người tiêu dùng đánh giá, chia sẻ trải nghiệm để thúc đẩy lựa chọn và sử dụng hàng Việt, hàng Thanh Hóa.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các sở, ngành liên quan, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

2. Phát triển kênh phân phối hiện đại và thương mại điện tử

2.1. Phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh hình thành, vận hành, tham gia các "Gian hàng Việt Nam" chuyên ngành trên các sàn thương mại điện tử, bảo đảm sử dụng thống nhất bộ nhận diện trên môi trường số; hỗ trợ đưa sản phẩm chủ lực của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương lên các sàn thương mại điện tử và kênh livestream thương mại; phát triển mô hình bán lẻ đa kênh, sử dụng đồng thời nhiều kênh bán hàng (cả trực tuyến và trực tiếp) để tiếp cận, phục vụ và bán sản phẩm cho khách.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

2.2. Triển khai chương trình kết nối cung - cầu hàng Việt của tỉnh theo ngành hàng ưu tiên, nhóm sản phẩm chủ lực và chủ đề; tham gia các chương trình kết nối cấp vùng, quốc gia. Tập trung ưu tiên kết nối doanh nghiệp nhỏ và vừa với các hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại và chuỗi phân phối hiện đại trong và ngoài tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

2.3. Phát triển xuất khẩu tại chỗ qua kênh du lịch, dịch vụ: Vận động, khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp hình thành các điểm trưng bày, giới thiệu và bán hàng Việt, sản phẩm OCOP, thủ công mỹ nghệ tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh (Sầm Sơn, Hải Tiến, Pù Luông, Lam Kinh, Thành Nhà Hồ...), Cảng hàng không Thọ Xuân, Cảng biển Nghi Sơn và Cửa khẩu quốc tế Na Mèo; đẩy mạnh chuyển đổi số trong du lịch mua sắm, tận dụng thương mại điện tử đáp ứng nhu cầu mua sắm của khách du lịch.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương (đầu mối chung); Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp chủ trì phần việc thuộc phạm vi quản lý.

- Đơn vị phối hợp: Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các Ban quản lý, đơn vị quản lý, khai thác các khu, điểm du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

2.4. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước ưu tiên sử dụng hàng hóa có xuất xứ Việt Nam trong mua sắm, đầu tư công theo quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính, UBND các xã, phường (theo phân cấp quản lý).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các chủ đầu tư công.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Khuyến khích các giải thi đấu thể thao, lễ hội, sự kiện văn hóa, du lịch tổ chức trên địa bàn tỉnh ưu tiên sử dụng trang phục, dụng cụ, trang thiết bị, quà tặng, giải thưởng là hàng Việt Nam và sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

2.6. Khuyến khích hình thành chuỗi liên kết bền vững từ vùng nguyên liệu đến hệ thống phân phối và thị trường tiêu thụ đối với các nhóm sản phẩm chủ lực của tỉnh; tăng cường liên kết giữa địa phương sản xuất với các trung tâm tiêu

dùng lớn. Khuyến khích nguồn lực xã hội hóa tổ chức các phiên chợ, điểm bán hàng Việt lưu động tại vùng nông thôn, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

3. Xây dựng hệ sinh thái "Hàng Việt vì người Việt" gắn với lợi thế của tỉnh

3.1. Phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh áp dụng bộ nhận diện "Hàng Việt vì người Việt" do Bộ Công Thương ban hành trên bao bì sản phẩm, tại điểm bán, gian hàng số, ấn phẩm và sự kiện truyền thông. Rà soát, cập nhật danh sách doanh nghiệp, sản phẩm đáp ứng tiêu chí để phối hợp công bố trên Nền tảng số hàng Việt Nam và kết nối với các sàn thương mại điện tử, hệ thống bán lẻ, hỗ trợ người tiêu dùng tra cứu, xác minh và đánh giá tại điểm mua; tổ chức Ngày hội hàng Việt vì người Việt thường niên tại các khu vực đô thị và sự kiện lưu động phù hợp với điều kiện từng địa bàn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

3.2. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cấp dây chuyền sản xuất, ứng dụng và tiếp nhận công nghệ mới, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa[2]… phù hợp với quy định pháp luật, tiêu chuẩn quốc gia có liên quan và quy định chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

3.3. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm, doanh nghiệp và thương hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và chỉ dẫn địa lý theo từng ngành hàng[3]; thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công

[2] trừ sản phẩm, hàng hoá thuộc danh mục sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro cao
[3] ưu tiên doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh

nghiệp; nâng tỷ lệ nội địa hóa và giá trị gia tăng trong nước; hỗ trợ doanh nghiệp nội tỉnh tham gia chuỗi cung ứng của doanh nghiệp FDI và chuỗi giá trị toàn cầu.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

4. Kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy sức mua và đa dạng hóa hình thức tiêu dùng hàng hóa

4.1. Tổ chức các chương trình khuyến mại tập trung quy mô lớn theo mùa vụ, dịp lễ, Tết và ngày mua sắm trực tuyến. Phối hợp nhà sản xuất, nhà phân phối và các sàn thương mại điện tử triển khai đồng bộ trên kênh bán lẻ truyền thống và kênh số, thương mại điện tử, đảm bảo khuyến mại thực chất, đúng quy định và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, UBND các xã, phường, các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

4.2. Khai thác và phát huy tiềm năng tiêu dùng gắn với du lịch; phát triển sản phẩm du lịch làng nghề, du lịch nông nghiệp, nông thôn, du lịch cộng đồng gắn với sản phẩm OCOP và nghề thủ công truyền thống của tỉnh; khuyến khích các chủ thể tham gia phát triển, đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thuộc nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch; nghiên cứu phát triển sản phẩm quà tặng, lưu niệm du lịch mang đặc trưng văn hóa xứ Thanh; đưa ẩm thực, thủ công mỹ nghệ, quà tặng đặc trưng Thanh Hóa trở thành sản phẩm du lịch hấp dẫn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hiệp hội Du lịch tỉnh, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

4.3. Đẩy mạnh các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong mua bán hàng hóa, dịch vụ; khuyến khích các tổ chức tín dụng tham gia Chương trình, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất hàng Việt tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi để mở rộng sản xuất, kinh doanh.

- Đơn vị chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Khu vực 7.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường, các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

4.4. Phát triển và đa dạng hóa các dịch vụ hỗ trợ tiêu dùng như: dịch vụ logistics, giao hàng nhanh, chính sách đổi trả linh hoạt, bảo hành minh bạch; khuyến khích tiêu dùng xanh, tiêu dùng bền vững, ưu tiên quảng bá, tiêu thụ sản phẩm đạt nhãn sinh thái, nhãn năng lượng, sản phẩm tái chế và sản phẩm thân thiện môi trường.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, UBND các xã, phường, các doanh nghiệp và cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

5. Nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và phát huy vai trò của Hiệp hội

5.1. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về quản trị, kinh doanh, marketing, xây dựng thương hiệu, thương mại điện tử, phát triển hệ thống và chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh; hỗ trợ tiếp cận thông tin thị trường, xu hướng tiêu dùng, phân tích cạnh tranh và dự báo nhu cầu qua nền tảng số quốc gia. Nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về phát triển thương hiệu, phân phối hiện đại; triển khai chương trình xây dựng thương hiệu tiên phong theo cơ chế "Nhà nước hỗ trợ - Hiệp hội chủ trì – Doanh nghiệp bứt phá" cho các ngành hàng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

5.2. Duy trì cơ chế đồng hành, đối thoại định kỳ giữa cơ quan quản lý nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị chính sách và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì tham mưu: Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình, UBND các xã, phường, các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

5.3. Thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa, khuyến khích doanh nghiệp FDI ưu tiên mua hàng từ nhà cung ứng Việt đáp ứng tiêu chí.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

5.4. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng và giải pháp đo lường phù hợp với quy định pháp luật, tiêu chuẩn quốc gia có liên quan và quy định chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

5.5. Khuyến khích, hỗ trợ hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp, chủ thể OCOP phát triển vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất - chế biến - phân phối, chuẩn hóa quy trình sản xuất, áp dụng tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc; hỗ trợ ứng dụng công nghệ chế biến, bảo quản sau thu hoạch; phối hợp hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và tham gia các kênh phân phối hiện đại, thương mại điện tử, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản Việt.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

6. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

6.1. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng nhập lậu, hàng hóa không rõ nguồn gốc, gian lận thương mại, gian lận xuất xứ và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên cả kênh thương mại truyền thống và thương mại điện tử; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giám sát thị trường, phát hiện vi phạm; phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu trong phạm vi quản lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương (Chi cục Quản lý thị trường tỉnh).

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực X, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

6.2. Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tiếp nhận, giải quyết phản ánh, yêu cầu, khiếu nại của người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh[4]. Duy trì hiệu quả đường dây nóng tiếp nhận, chuyển xử lý phản ánh của người tiêu dùng và doanh nghiệp theo thẩm quyền; tăng cường cảnh báo, hướng dẫn nhận diện hàng thật, hàng đáp ứng tiêu chí của Chương trình và tra cứu thông tin, truy xuất nguồn gốc hàng hóa trong môi trường mua sắm đa kênh. Nâng cao năng lực tiếp cận, áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại khi đáp ứng đầy đủ điều kiện, trình tự, căn cứ theo quy định của pháp luật và cam kết quốc tế.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trình UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tiếp nhận, giải quyết phản ánh, yêu cầu, khiếu nại của người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh trong Quý I năm 2027; triển khai thường xuyên hằng năm.

7. Hoàn thiện thể chế, chính sách

7.1. Tham gia rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thương mại trong nước, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa, truy xuất nguồn gốc, phân phối, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng để kịp thời tháo gỡ các rào cản thể chế, chính sách. Phối hợp với Bộ Công Thương phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận thông tin về các biện pháp phòng vệ thương mại theo quy định của pháp luật và cam kết quốc tế.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

7.2. Tham gia rà soát, kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý thị trường theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả kiểm tra, kiểm soát thị trường, nhất là trên môi trường thương mại điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương (Chi cục Quản lý thị trường).

---

[4] theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 77 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

7.3. Chuẩn hóa, xác thực và cập nhật dữ liệu hàng hóa, doanh nghiệp của tỉnh lên Nền tảng số Hàng Việt Nam của Trung ương; bảo đảm kết nối, liên thông với các cơ sở dữ liệu và sàn thương mại điện tử hiện có của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường, các doanh nghiệp trong tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

7.4. Tham gia nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách của Trung ương về hỗ trợ phát triển hạ tầng thương mại, đặc biệt tại vùng nông thôn, miền núi và vùng đặc biệt khó khăn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, đảm bảo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan; lập dự toán kinh phí thực hiện hằng năm, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách; việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI Chi nhánh Thanh Hóa - Ninh Bình và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương trước ngày 20/12 hằng năm; tham mưu sơ kết và tổng kết theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

2. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" gắn với Chương trình "Hàng Việt vì người Việt"; phối

hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân ưu tiên sử dụng hàng Việt; quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của tỉnh; phát huy vai trò Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư trong vận động Nhân dân hình thành thói quen tiêu dùng hàng Việt; tham gia giám sát việc thực hiện Chương trình và công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định.

3. Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch: Chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả, thiết thực, đúng quy định; định kỳ hằng năm, trước ngày 15/11 báo cáo kết quả về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương.

4. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các hội, hiệp hội ngành hàng và tổ chức liên quan chủ động xây dựng kế hoạch triển khai trong phạm vi hoạt động; lựa chọn, giới thiệu và đồng hành với doanh nghiệp hội viên tham gia Chương trình; đồng thời phối hợp cung cấp thông tin cho Sở Công Thương để tổng hợp kết quả của tỉnh.

Trên đây là nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình "Hàng Việt vì người Việt" giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành./.

Nơi nhận:
- Bộ Công Thương (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Báo và PTTH Thanh Hóa, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, VCCI CN Thanh Hóa - Ninh Bình;
- Hội Tiêu chuẩn và BV Người tiêu dùng tỉnh; Các hội, hiệp hội ngành hàng có liên quan (giao Sở Công Thương gửi);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KTTC VA128618.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm